

Quản lý xây dựng văn hóa nhà trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay

Ngô Xuân Hiếu*

*TS, GV Trường ĐH Thủ đô Hà Nội

Received: 28/2/20223; Accepted: 3/3/2023; Published: 8/3/2023

Abstract: Building a school culture towards building a creative, positive, proactive learning environment, promoting the qualities and capacities of learners. The article points out the basic contents in building school culture in today's high schools in response to the requirements of education and training reform.

Keywords: Quản lý, xây dựng văn hóa, nhà trường phổ thông, bối cảnh hiện nay

1. Mở đầu

Văn hóa nhà trường (VHNT) có tác động đến hầu hết mọi khía cạnh hoạt động của nhà trường, quyết định đến việc các thành viên trong nhà trường cùng tập trung vào mục tiêu chung, cam kết và nỗ lực cho mục tiêu đó. VHNT giúp các thành viên xác định và xây dựng cam kết cho mỗi cá nhân và của nhà trường đối với các giá trị cốt lõi. Một nhà trường có nền văn hóa tích cực sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện hiệu quả làm việc, nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Phát triển văn hóa, xây dựng con người luôn là chủ trương hàng đầu, xuyên suốt trong đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc*”¹. Tuy nhiên, văn hóa là phạm trù khá trừu tượng nếu không làm rõ biểu hiện cụ thể thì khó có thể quản lý phát triển nó được. Bài viết này đề xuất một số nội dung cụ thể trong quản lý phát triển Văn hóa nhà trường trong các trường phổ thông hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

Có nhiều quan niệm khác nhau về Văn hóa nhà trường. Peterson K.D - Deal T.E cho rằng: “Văn hóa nhà trường là tập hợp các chuẩn mực, giá trị và niềm tin, các nghi lễ và nghi thức, các biểu tượng và truyền thống tạo ra vẻ bề ngoài của nhà trường”². Trong khi đó tác giả Vũ Thị Quỳnh lại cho rằng: “Văn hóa nhà trường là hệ thống những giá trị vật chất và tinh thần tồn tại trong nhà trường làm cho nhà trường có những

nét riêng biệt, khác biệt để phân biệt nhà trường này với nhà trường khác. Nói bao gồm từ bầu không khí nhà trường, các giá trị tồn tại trong các hoạt động giảng dạy, giáo dục, môi trường cảnh quan, cơ sở vật chất đến niềm tin, sự kỳ vọng của từng cá nhân”³.

Như vậy, Văn hóa nhà trường có một số đặc trưng sau:

- Văn hóa nhà trường là một tập hợp các chuẩn mực, các giá trị, niềm tin và ảnh hưởng xử....

- Văn hóa nhà trường là nét đặc trưng riêng biệt, tạo nên sự khác biệt của nhà trường với các tổ chức khác và sự khác biệt giữa trường này với trường khác

- Văn hóa nhà trường liên quan đến toàn bộ đời sống vật chất, tinh thần của một nhà trường

- Văn hóa nhà trường là những giá trị tốt đẹp được hình thành bởi một tập thể và được mỗi cá nhân trong nhà trường chấp nhận

- Văn hóa nhà trường tốt hướng tới chuẩn chất lượng cao

2.2. Nội dung quản lý xây dựng văn hóa nhà trường

Văn hóa có vai trò rất to lớn đối với sự phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ đổi mới, điều này đã một lần nữa được khẳng định trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc*”.

Đối với trường phổ thông, văn hóa nhà trường có tác động đến hầu hết mọi khía cạnh hoạt động của nhà trường, quyết định đến việc các thành viên trong nhà trường cùng tập trung vào mục tiêu chung, cam kết và nỗ lực cho mục tiêu đó. Văn hóa nhà trường giúp các thành viên xác định và xây dựng cam kết

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021); Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII, tập 1; tr.115 -116

2. Peterson K.D - Deal T.E (2009), The shaping School Culture Fieldbook. Publisher Jossey Bass

3. Vũ Thị Quỳnh (2018), Phát triển văn hóa nhà trường Cao đẳng sư phạm vùng đồng bằng sông Hồng trong bối cảnh đổi mới giáo dục, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

cho mỗi cá nhân và của nhà trường đối với các giá trị cốt lõi. Một nhà trường có nền văn hóa tích cực sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện hiệu quả làm việc, nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường

Trong thực tiễn phát triển nhà trường phổ thông trong giai đoạn hiện nay, cần hướng tới việc quản lý xây dựng văn hóa nhà trường trên các nội dung sau:

2.2.1. Quản lý xây dựng tinh thần đoàn kết, bầu không khí dân chủ, lành mạnh trong tập thể nhà trường

Cần chú trọng xây dựng và cải thiện tinh thần đoàn kết; mối quan hệ hợp tác giữa các thành viên trong nhà trường; xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa các thành viên trong nhà trường. Đảm bảo sự dân chủ, an toàn trong dạy và học; Xây dựng bầu không khí lành mạnh, dân chủ; xây dựng môi trường chứa đựng nhiều điều tốt đẹp với những chuẩn mực để nhà trường luôn luôn cải tiến, vươn tới. Đó không chỉ là không gian nhà trường mà còn chứa đựng không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường

2.2.2. Xây dựng văn hóa quản lý chuyên nghiệp và chuẩn mực trong nhà trường.

Môi trường văn hóa nhà trường được thể hiện thông qua văn hóa quản lý. Bao gồm các nội dung về xây dựng chiến lược, giá trị cốt lõi, sứ mạng, tầm nhìn; quản lý hoạt động chuyên môn; quản lý hoạt động truyền thông, quản lý các mối quan hệ bên trong và bên ngoài của nhà trường, quản lý môi trường sư phạm, cảnh quan nhà trường... Đó là những giá trị tích cực trong phong cách, năng lực và hiệu quả quản lý.

2.2.3. Xây dựng văn hóa dạy học tích cực của giáo viên trong nhà trường

Quản lý phát triển văn hóa dạy học của giáo viên bao gồm phát triển về phẩm chất, đạo đức; năng lực dạy học và giáo dục; năng lực nghiên cứu khoa học; khả năng đổi mới sáng tạo của giáo viên. Để xây dựng văn hóa dạy học tích cực cần phải có môi trường thi đua dạy tốt, học tốt; có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, đặc biệt hướng vào đổi mới phương pháp dạy học để phát triển năng lực cho người học.

2.2.4. Xây dựng văn hóa học tập tích cực, chủ động và sáng tạo của người học

Xây dựng văn hóa nhà trường hướng đến việc xây dựng môi trường học tập sáng tạo, tích cực, chủ động, phát huy phẩm chất và năng lực của người học. Người giáo viên phải xây dựng các bài dạy phát huy

được tính sáng tạo, khả năng hợp tác của người học; giáo dục động cơ học tập đúng đắn; học nghiêm túc, có nề nếp và có kỷ luật; học tích cực, chủ động; học nghiên cứu, sáng tạo; học thân thiện, hợp tác.

2.2.5. Xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh và chuẩn mực trong nhà trường

Quản lý xây dựng, phát triển quan hệ ứng xử của các thành viên trong nhà trường và môi trường mô phạm của nhà trường. Những mối quan hệ đó tạo nên văn hóa ứng xử trong nhà trường. Chú trọng duy trì những yếu tố tích cực trong các mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường: nhà quản lý - cán bộ và giáo viên, thầy - thầy, thầy - trò, trò - thầy, trò - trò... Để những mối quan hệ đó trở nên tốt đẹp, nhà trường cần phải xây dựng bầu không khí dân chủ: cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau.

2.2.6. Xây dựng cảnh quan và môi trường sư phạm hiện đại và an toàn trong nhà trường

Xây dựng cơ sở vật chất, tiện nghi và an toàn, sạch đẹp theo hướng đạt chuẩn theo quy định. Xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục tốt, thân thiện, qua đó người dạy, người học gắn bó yêu thương nhau hơn, yêu mến trường hơn, trên cơ sở đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường trong việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên.

2.2.7. Xây dựng các giá trị cốt lõi trong nhà trường

Giá trị là điều mà nhà trường cam kết thực hiện, nó là nguyên tắc chỉ đạo hành vi của các thành viên trong nhà trường. Giá trị chính là các nguyên tắc và niềm tin cơ bản và lâu dài, để định hướng làm việc, định hướng hành vi, các quan hệ và ra quyết định. *Giá trị cốt lõi* là cái mà nhà trường cố gắng theo đuổi, thậm chí ngay cả khi môi trường bên ngoài thay đổi. Xây dựng các giá trị văn hóa trong nhà trường chính là việc xác định hệ thống giá trị văn hóa của nhà trường, xem đâu là giá trị văn hóa đặc trưng, cốt lõi để xây dựng và phát triển trở thành hệ giá trị xuyên suốt của nhà trường. Giá trị cốt lõi của một nhà trường tạo ra bản sắc riêng của nhà trường.

3. Kết luận

Xây dựng văn hóa nhà trường là một trong những yêu cầu đặt ra trong đổi mới quản lý cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo. Xây dựng văn hóa nhà trường hướng đến xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn, chống lại các yếu tố phản văn hóa từ bên ngoài và sự nảy sinh những yếu tố gây hại từ bên trong. Xây dựng văn hóa nhà trường hướng tới xây dựng các giá trị văn hóa cốt lõi; tạo dựng uy tín, niềm

tin và từng bước khẳng định thương hiệu của nhà trường phổ thông hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Dục Quang (2011). Giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho học sinh nhà trường, Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về khoa học giáo dục Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trang 213, 214
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), “Chỉ thị về việc phát động phong trào thi đua Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013”. Hà Nội
3. Nguyễn Thị Ngoãn (2009), Biện pháp xây dựng văn hóa nhà trường, Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, Trường ĐH Thái Nguyên.
4. Vũ Thị Quỳnh (2018), Phát triển văn hóa nhà trường Cao đẳng sư phạm vùng đồng bằng sông

Hồng trong bối cảnh đổi mới giáo dục, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

5. Thực trạng quản lý phát triển văn hóa nhà trường ở các trường cao đẳng sư phạm vùng đồng bằng sông Hồng. “http://vjes.vnies.edu.vn/sites/default/files/bai21_04_2017.pdf”
6. Quản lý hiệu quả văn hóa nhà trường: Nghiên cứu trường hợp trường THPT Tạ Uyên, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. “https://repository.vnu.edu.vn/handle/VNU_123/108301”
7. Chất lượng công chức quản lý văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.”http://elb.lic.neu.edu.vn/bitstream/DL_123456789/8767/1/TT.LATS.1408.pdf”
8. Peterson K.D - Deal T.E (2009), The shaping School Culture Fieldbook. Publisher Jossey Bass

Ứng dụng các trò chơi vận động.....(tiếp theo trang 114)

Tác giả lấy ngẫu nhiên 100 SV chia thành 2 nhóm. Nhóm 1 gồm 50 sv được tập luyện với phương pháp cũ, nhóm 2 gồm 50 sv tập luyện với phương pháp ứng dụng trò chơi vận động trong giảng dạy chạy 100m. Kết quả được thể hiện ở bảng 2.3

Bảng 2.3. Thực trạng mức độ phát triển thể lực chung của SV Trường Đại học Phenikaa trong chạy cự ly ngắn 100m (n=50)

Stt	Test	Nhóm đối chứng $\bar{x} \pm \delta$ (n = 50)	Nhóm thực nghiệm $\bar{x} \pm \delta$ (n = 50)	T	P
1	Nằm ngửa gập bụng	15,85 ± 1,96	17,02 ± 2,37	2,7	>0.05
2	Bật xa tại chỗ	148,53 ± 16,38	155,32 ± 15,78	2,1	>0.05
3	Chạy 30m XPC	6,95 ± 0,83	6,57 ± 0,72	2,4	>0.05
4	Chạy con thoi 4x10m	13,42 ± 1,37	12,83 ± 1,23	2,3	>0.05
5	Chạy 5phút tùy sức	870,12 ± 83,45	904,72 ± 75,11	2,2	>0.05

Qua bảng 2.3 ta thấy kết thúc thực nghiệm các tổ chỉ số thể lực của các em ở nhóm thực nghiệm tốt hơn nhóm đối chứng, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng xác suất $P > 0,05$. Kết quả đã khẳng định việc áp dụng phương pháp giảng dạy, có thể thay thế các bài thể lực đơn thuần bằng các trò chơi vận động đã phát huy hiệu quả. Cần phát huy và ứng dụng những giải pháp này để nâng cao hứng thú học tập, góp phần phát triển thể lực chung cho SV trong tiến trình giảng dạy.

3. Kết luận

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển thể lực chung trong chạy 100m cho SV Trường Đại học Phenikaa:

- Đội ngũ giảng viên còn mỏng chưa đáp ứng được khối lượng giảng dạy.
- Mức độ ứng dụng trò chơi vận động thay thế các bài tập thể lực đơn thuần thấp chưa phát huy được tích cực học tập và hứng thú học tập của SV là nguyên nhân chính gây hạn chế kết quả học tập nội dung chạy cự ly ngắn 100m.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Văn Lãm (2000), *Thực trạng phát triển thể chất của học sinh, SV trước thềm thế kỷ 21*, NXB TĐTT, Hà Nội.
2. Lê Văn Lãm (2008), *Thế dục thể thao trường học*, NXB TĐTT, Hà Nội.
3. Lưu Quang Hiệp và cộng sự (2003), *Sinh lý học TĐTT*, NXB TĐTT, Hà Nội.
4. Phạm Vĩnh Thông (1999), *Trò chơi vận động và vui chơi giải trí*, NXB Giáo dục.
5. Trần Đồng Lâm (1996), *100 trò chơi vận động cho học sinh tiểu học*, NXB Giáo dục.
6. Vũ Đức Thu (1999), *Lý luận và phương pháp GDTC*, NXB TĐTT.